

Số: 47/2025/QĐST – HNGĐ

Bình Sơn, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 151/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11/3/2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Ngô Thị Kiều D**, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn M, xã Bình C, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1983; nơi cư trú: số 51/X đường Huỳnh T, tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị D và anh H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết tại UBND thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi theo giấy chứng nhận kết hôn số 53/2015, quyền số 01/2015, ngày 24/7/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau và sinh được hai con chung tuy nhiên trong thời gian chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan

điểm, tính tình không phù hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Năm 2019, chị D và anh H đã yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, sau khi được Tòa án động viên, hòa giải chị D và anh H đã đoàn tụ được với nhau. Thời gian qua, chị D và anh H đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn, cải thiện tình trạng hôn nhân nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, từ tháng 4/2024 đến nay, chị D và anh H đã sống ly thân. Chị D và anh H nhận thấy hôn nhân không có hạnh phúc, cũng không thể đoàn tụ được nên thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc chị D và anh H cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] *Về con chung*: Chị D và anh H xác định giữa anh, chị có hai con chung, gồm các cháu: Nguyễn Hoàng Khánh Ng, sinh ngày 04/5/2016 (anh H đang nuôi dưỡng) và Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 04/6/2023 (chị D đang nuôi dưỡng). Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh Ng cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Hoàng M cho chị Ngô Thị Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Xét thấy, việc chị D và anh H thỏa thuận việc giao nuôi con là phù hợp với quy định Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án công nhận.

[3] *Về cấp dưỡng*: Chị D và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] *Về tài sản chung*: Chị D và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về nợ chung*: Chị D và anh H đều xác định không có.

[6] *Về lệ phí Tòa án*: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000đồng, chị D và anh H có nghĩa vụ chịu, được khấu trừ số tiền 300.000đồng anh, chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000524 ngày 11/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Kiều D và anh Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh Ng cho anh Nguyễn Trung H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Hoàng M cho chị Ngô Thị Kiều D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết anh Sang, chị Sang hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các quy định khác của pháp luật liên quan.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: chị D và anh H đều không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

1.4. Về tài sản chung: Chị D và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về nợ chung: Chị D và anh H đều xác định không có.

1.6. Về lệ phí sơ thẩm: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), chị Ngô Thị Kiều D và anh Nguyễn Trung H cùng chịu nhưng được khấu trừ toàn bộ số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Ngô Thị Kiều D và anh Nguyễn Trung H đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000524 ngày 11/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được

thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND thị trấn Châu Ô;
(ĐKKH số 53/24-7-2015);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Võ Thị Tương